TP-CC-22

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BTP)*

**Mẫu lời chứng của công chứng viên đối với hợp đồng ủy quyền trong trường hợp bên ủy quyền và bên được ủy quyền không thể cùng đến một tổ chức hành nghề công chứng (Mẫu dùng cho bên ủy quyền)**

**LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN**

Hôm nay, ngày........... tháng.......... năm............ (1)

Tại............................ (2), địa chỉ tại........................... (3)

Tôi....................................... (4), công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

**CHỨNG NHẬN:**

Hợp đồng ủy quyền này được giao kết bởi:

**Bên ủy quyền:**..................................................................... (6)

- Bên ủy quyền đã tự nguyện giao kết hợp đồng ủy quyền này.

- Tại thời điểm ký (7) vào hợp đồng này, bên ủy quyền có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;

- Bên ủy quyền cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết hợp đồng này;

- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Bên ủy quyền đã tự đọc lại (8), đồng ý toàn bộ nội dung và đã ký (7) vào từng trang của hợp đồng này trước mặt tôi; chữ ký (7.1) trong hợp đồng đúng là chữ ký (7.1) của bên ủy quyền;

- Do bên được ủy quyền không thể có mặt tại....... (2), tỉnh (thành phố)....... (11), do đó bên được ủy quyền có trách nhiệm liên hệ tổ chức hành nghề công chứng nơi họ cư trú để hoàn tất thủ tục công chứng hợp đồng ủy quyền. Sau khi hoàn thất thủ tục công chứng, bên được ủy quyền có trách nhiệm gửi cho bên ủy quyền.......(9) bản chính của văn bản bản công chứng;

**(\*)**

- Văn bản công chứng này được lập thành.......(9) bản chính, mỗi bản chính gồm.... tờ,...... trang (10), có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ....... (9) bản chính; 01 (một) bản chính lưu tại...... (2), tỉnh (thành phố)...... (11)

Số công chứng...... quyển số....../...... TP/CC-SCC/HĐGD (14)

**CÔNG CHỨNG VIÊN** (15)

**Mẫu lời chứng của công chứng viên đối với hợp đồng ủy quyền trong trường hợp bên ủy quyền và bên được ủy quyền không thể cùng đến một tổ chức hành nghề công chứng (Mẫu dùng cho bên được ủy quyền)**

**LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN**

Hôm nay, ngày........... tháng.......... năm............ (1)

Tại............................ (2), địa chỉ tại........................... (3)

Tôi....................................... (4), công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

**CHỨNG NHẬN:**

Hợp đồng ủy quyền này được giao kết giữa:

**Bên ủy quyền:.**.................................................................... (6)

Theo văn bản công chứng số...... quyển số....../...... TP/CC-SCC/HĐGD do công chứng viên............. của............. (12) chứng nhận.

**Bên được ủy quyền:.**........................................................... (6)

- Bên được ủy quyền đã xuất trình.... (9) bản chính của văn bản công chứng do bên ủy quyền giao; đã tự nguyện giao kết hợp đồng này, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết hợp đồng này;

- Tại thời điểm ký (7) vào hợp đồng này, bên được ủy quyền có năng lực hành vi dân sự phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Bên được ủy quyền cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ đã cung cấpliên quan đến việc giao kết hợp đồng này;

- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

- Bên được ủy quyền đã tự đọc lại (8), đồng ý toàn bộ nội dung hợp đồng và đã ký (7) vào từng trang của hợp đồng này trước mặt tôi; chữ ký (7.1) trong hợp đồng đúng là chữ ký (7.1) của bên được ủy quyền;

**(\*)**

- Văn bản công chứng này được lập thành.......(9) bản chính, mỗi bản chính gồm.... tờ,...... trang (10), có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ...... (9) bản chính; 01 (một) bản chính lưu tại...... (2), tỉnh (thành phố)........ (11)

Số công chứng...... quyển số....../...... TP/CC-SCC/HĐGD (14)

**CÔNG CHỨNG VIÊN** (15)